TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀNG SU PHÌ** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37 /2019/QĐST - HNGĐ	*Hoàng Su Phì, ngày 26 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lù Văn M ; SN: 1990.

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: Chị Lù Thị L ; SN: 1995.

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Hoàng Su Phì. Tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lù Văn M và chị Lù Thị L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Lù Văn M và chị Lù Thị L nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung, anh M trực tiếp nuôi cháu Lù Quang A; SN: 15/4/2013; chị L trực tiếp nuôi cháu Lù Quang K; SN: 01/5/2015 đến khi các cháu trưởng thành, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, một hoặc hai bên có quyền thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con theo quy định của Luật Hôn nhân và

Gia đình.

- Về phân chia tài sản chung, công nợ chung: Anh M và chị L đã tự thoả thuận phân chia, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lù Văn M chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoàng Su Phì ngày 14 tháng 02 năm 2019 theo biên lai số: 04174. Trả lại anh M 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện HSP;
- Chi cục THADS huyện HSP;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Danh Nhân